

ngày 3.5.99.

Kính gửi : Trụ sở Hôi GD TU Nhân CT-VN . Bà

Bà KHUÊ MINH THO :

Tôi là : NGUYỄN THÚY TÌNH , mã hồ số : HO 15-766 ;
Địa chỉ mới : 27/4 ; Tổ 12, Đường Thới An, Q12. THCM.

Gia đình tôi viết đơn thỉnh cầu Xin bà Hội Trưởng
can thiệp giúp đỡ cho một việc sau :

Từ năm 1992 , gia đình tôi đã gặp nhiều bi đát
trong việc xuất cảnh : phỏng vấn , khám sức khỏe
chích ngừa 9 đợt , phát thẻ IOM , chi' chỗ chuyển
bay . Ra đi phải vô sản ; gia đình tôi đã bán
sạch nhà cửa . Nhiều năm nay gia đình tôi rất
cực khổ , bị đat jail ở nhà thuê nhà mượn
hình nay , gia đình tôi cũng thông thoát khỏi cảnh
khó , âm ảnh vì đi đúng không được . Tôi đã
gửi nhiều đơn từ khiếu nại qua Bangkok để được
cứu xét nhưng tới nay vẫn không thấy gì . Gia
đình tôi không biết phải làm gì và nhớ cây nôi
đâu . Chúng tôi lâm vào hoàn cảnh quá bi đát
Xin bà cứu xét , giúp đỡ , can thiệp cho hồ số của
tôi . Mặc dù hồ số xuất cảnh đã qua nhiều năm
nay (từ 1992) nhưng gia đình tôi rất tha thiết việc
ra đi . Rất mong bà can thiệp giúp chúng tôi và
nhân nơi đây lòng chân thành biết ơn của gia đình
tôi

Đền khiêu nại gửi đến bà , tôi đã nhớ
dịch vụ dịch thuật , nhưng đã làm mất bản
gốc bằng tiếng Việt Nam . Việc đi đúng này
gia đình tôi rất cố gắng và mất nhiều tài
chính . Bà là người Việt , tôi không chung tiếng
quốc ngữ của mình , Bà là người học cao , hiểu
rộng , mong bà thông cảm hiểu và cứu sống
gia đình tôi . Gia đình tôi không bao giờ quên
ơn bà . →

Tôi không biết gửi những giấy tờ gì, tôi đã soạn rất kỹ & gói đến ba cái giấy tờ sau:

- + Đón khách nhà
 - + Giấy từ chối H.O vì là gánh nặng cho công quỹ...
 - + Sổ phát gạo, chứng minh bị ngược đãi trên 3 năm ở rừng kinh tế mới (sổ nhu yếu phẩm)
 - + Giấy thuê hồi quyền công dân
 - + Phiếu đi xuất đăng ký hộ khẩu
 - + Giấy nghị định của VN Dân chủ Cộng Hòa
 - + Các giấy triệu tập do công An quân mới những người phản động để giải quyết (ngược đãi)
 - + Thẻ IOM. (đại diện)
 - + Giấy hen vào phòng 11, của đài phóng vấn U.S.
- , khi xét hồ sơ. Ngày 14.4.99. Tôi mang hồ sơ vào phòng 11 để được cứu xét và tìm sự trợ lực lại chốt cùng họ chủ tôi làm đơn và gói giấy tờ cho bà Hải trưởng để can thiệp;
- Nếu còn phải chứng minh các giấy tờ gì khác, bà yêu cầu, Tôi sẽ gói tiếp.

Gia đình tôi và cộng biết ơn bà.

Kính Thở

TO: - BA KHUC MINH THO,
- 124 Bis Pasteur & American Embassy

Re: Petition FOR CASE REVIEW, Being victim of injustice. list

H15-766 / I.V : 209515

Dear Sir,

I, NGUYỄN THU TINH, born on 19 May 1942, domiciled at 106/1129^B,
Tổ 7, Fl 3, đường 26-3, Quận Gò Vấp, would like to submit to your
consideration my case as follows:
Prior to 1975, I was an officer in the AFVN, with the rank of 2nd
lieutenant, Service No. 42/150.042 - AFO 6076 Gia Định Sector. In the
wake of 30 April 75, I was arrested and had to undergo reeducation
as of 20 June 1975 at D4 E8 and D5 E19, Thanh Ong Nam, Hoc Mon
and then at Camp 17, Phu Quoc island, Katus camp at the Cambodian
border in Tay Ninh. Finally, I was transferred to Thanh Ong Nam
and 2 months later, I was released on 22 May 1978. The reason
for my release is that after years of ill-treatment, harsh labor, exposure
to hard-ship and undernourishment resulting in debilitation, relapse of
liver disease thus I was incapacitated for working, became a burden
to them and therefore, they released me to compel me and my family
to leave the city a month later to resettle in a new economic zone
(and other documents substantiating my resettlement in a new economic
zone from 1978 to 1981. There, I had to work without pay, without
medicines, I was given only rice, soja sauce cheese to live from
hand to mouth. In particular, in great commemoration of the communist
regime, I was gathered by the Police of the new economic zone into
a separate place where I was threatened and given all kinds of
warnings. I had to bring with me food and such concentration lasted
from 5 to 15 days, depending upon the situation of the commemoration.
It was mentioned in my release certificate that I was to be under
surveillance for 6 months, but actually I could not go anywhere
for 3 years, and should I apply for a permit to do so, it would be
very hard to obtain it. In the end, due to natural disasters, crop failure
and famine in the new economic zone, I and child of mine fled to
Ho Chi Minh city and stayed at No. 106/1129^B Housing Group 7, Quarter 13,
During the period of 1981-1986, I met with extreme difficulties

I was required to report in my person and charged with many crimes such as sabotage of the new economic zone's plans, organization of illegal flight overseas. So I had to flee to a friend's house in Tân Định, leading in life of an exile. Meanwhile, the police broke down into my house and seized some machines and equipments for production, animal husbandry and daily activities. Even at the death of my father in 1987, I dared not return to attend the burial. After 1988, the situation was some what better, with less pressure and restraints. So I contacted my family and with some bribes, they succeeded in obtaining for me permission temporary residence until 1987 when Directive 01 of the Police Department of HCM city authorized temporary residents to be registered into a household census book. Next, I filed an immigration application to Bangkok. At my request and upon my friend's recommendation, Mrs KHUC MINH THU, chairwomen of Veterans' Association in the U.S. interview in our behalf and the application was forwarded prior to 1987. In 1988, at the implementation of the HO Sub-program authorizing former detainees to apply for orderly departure, I submitted an application like many others in my capacity as a former detainee in reeducation camp. The Immigration Department issued passport to us and our names were placed on list HO-15-866 to be submitted to the US Government. On 2 July 1992, we received letter No 7/9/PLS/TM from ORS, and were interviewed on 13 July 1992. We underwent medical examinations at 30/4 Hospital on 15, and 16, got vaccinations on 16 July 93. (first time), 15-sept 93 (2nd time); on 15 March 93 (3rd time). All "IOM" formalities were completed and we had to wait only for flight booking. But so far, Such reservation has not been granted to us. Currently, our family are permitted by the local authorities to temporarily stay at the cemetery to wait for departure. My children's schooling has been discontinued to wait for departure. My children's schooling has been discontinued. Furthermore, one of my sons named NGUYEN THUU DAI, born 1968, fled aboard on 10 July 89 after the closing date. He remained at the camp on an island in Malaysia for 4 years and a half, without being authorized to resettle in a third country. The UNHCR representative in the Camp, upon determination

that my son had parents eligible for HO Departure, encouraged him to register for repatriation in order to submit additional documentation and eventually accompany us abroad.

My son returned in Vietnam on 16 Dec 93 and he could see for himself the tragical circumstances we are going through. He has attended to formalities for household registration and will submit additional documentation to obtain permit to accompany us abroad. However, facing with our actual situation, he wonders whether my family would be definitively authorized to depart and whether the UNHCR representative's promise is just soothing words? I hereby respectfully request the ODE office as well as the UNHCR in Bangkok to grant file HO 15-766 consisting of 10 members a thoughtful review. In the interview on 13-July 1992, 2 of my children, ~~Nguyen Huu Canh~~ born in 1964, and ~~Nguyen Huu Hoa~~, born in 1970, both still single, were taken out of the list and assigned a L1 status. The other 08 members were accepted by the American officer and the translator said we just waited for our departure. All the formalities have been completed as above stated. But so far, we are not yet authorized to depart like so many others. Some friends of mine who were at the same Camp, for instance ~~Lam Dinh DO~~ HO.22, with only 2 years and 10 months in reeducation is also really for departure while ~~Nguyen Huu Dao~~ is now in States.

Date: 15 Sept 1997, 184 Páis pasteur office send "ICMC" paper of American Embassy, Bangkok to me and submit to must demonstrate documents that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior 1975. I hope to process of my case, I bring this letter with content above to local government confirm by shield that is warranted. This place didn't confirm and get a report on an interrogation, after they want to compel me. They think that I continue counter-revolutionary because I dare to talk truly above. Further, I arrested and compelled in counter-revolutionary crime of VN Government, before (enclose). I'm expressed and encountered much trouble by result of association with the U.S prior 1975. Now, I encounter terrible status. I always look forward to review officer and American Embassy open way to help me. So it's quite true that my family have been victims of injustice. I'll submit main documents when I'm interviewed. In the meantime, may be extend to all of you our heart felt gratitude.

Sincerely yours 21 April 99

(enclose)

Ng Huu TINH

Now address at 27/4 TÔ 12 KP2 Fg Thới An 012
T.P. HỒ CHÍ MINH/VN

HO



HIS - 766
HUU - TINH

NGUYEN HUU TINH

19 MAY 42

54

124

P.E 16 JUL 1992 IMM

OPV	DTF	TD	MAR	HS
DATE 15 JUL 1992				

Special Treatment :

OPV	DTF	TD	MAR	HS
DATE 15 SEP 1992				

Drugs

1. INH

2. ETH

3. PZA

4. RIF

5. B6

6. DAP

7.

8.

OPV	DTF	TD	MAR	HS
DATE 15 MAR 1993				

Weight :

Allergy :

International Catholic Migration Commission / Joint Voluntary Agency
- ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

PERMISSION FOR ENTRY

PRINCIPAL APPLICANT:

DATE:

NGUYEN HUU TINH

INTERVIEW LIST NUMBER:

H15-766

REASON FOR ENTRY:

R.11



____ PHOTO DATE

____ FORM FILLING DATE

____ PRESCREENING DATE

____ INTERVIEW DATE

2:00pm

22/4/99

DATE TO SEE FOU/DOVR CASEWORKER KRW (INITIAL)

NOTES

8 pax approved in 1992.
Could not depart.

Will check w/ OPH-BKK

their eligibility. (1+1?)
Offered R1P. Later rej public charge.
R1P terminated - no current elig

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ NGOẠI VỤ
Số: 26/43/LS/T

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 1993

THƯ TRẢ LỜI

Kính gửi: Ông/bà NGUYỄN HUI TINH

HIS 766 (8)

Về việc: Thắc mắc của ông/bà tại sao đã phỏng vấn và khám sức khỏe đã lâu (trên 8 tháng) nhưng chưa được giấy mời đến đăng ký chuyển bay.

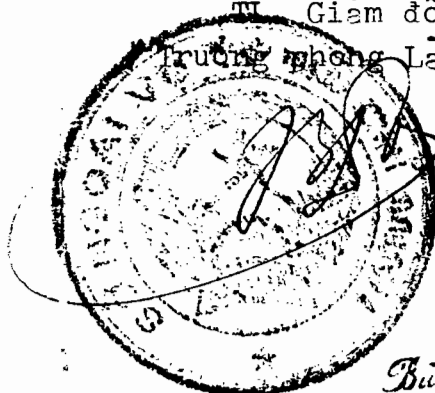
Chúng tôi đã liên hệ với văn phòng ODP tại Bangkok (Thailand) và đã được trả lời về trường hợp của gia đình ông/bà như sau:

Trường hợp này do bị từ chối, vì sẽ là gánh nặng cho công quỹ. Thư từ chối gửi đi ngày 22/3/93

Do đó, đề nghị ông/bà báo lại cho Ông/bà rõ.

Trân trọng kính chào.

Giám đốc
Văn phòng Lãnh sự



Bùi Đức Tâm

TP. HỒ CHÍ MINH

★

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

04-14012

Số: 33

Người nhận:

Người trả:

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU

Họ và tên: *Nguyễn Hữu Tĩnh* Năm sinh: *1942* Nam, Nữ: *nam*
Quốc tịch: *VN* Quê quán: *Hà Nội*
Cấp bậc, chức vụ dưới chế độ cũ: *thiếu úy - Tiểu Nha xạ đánh*
Nơi nào gọi đi học tập cải tạo:
Học tập cải tạo về theo quyết định số: *134/AT* ngày *18* tháng *5* năm *1978*
Của: *BT, BNV*
Ra trại ngày *22* tháng *5* năm *1978* Tên trại: *Đoàn 700*
Quản chế: *Có QĐ*
Trình độ văn hóa: *11/12* Chuyên môn kỹ thuật:
Nơi xin đăng ký: *106/1129/3*
Phường (Xã): *13* Quận (Huyện): *Đống Đa*
Họ tên chủ hộ: *Quách Thị Hiền* Số giấy CMND:
Quan hệ với đương sự: *vợ* Số sổ hộ khẩu: *102647CN*
Cấp ngày: *10. 3. 1986*
Nhân khẩu phần B (có hay không, nơi xác nhận):
Lý do xin cư trú: *xin tạm trú*

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT

*HS HTCT về năm 1978. Sau đó đi KIM tại công khai ở Nam công
Hố 19/11 HS từ về năm 1981. Nay HS làm bình thường tính có
đưa phường xác nhận và xin tạm trú tại nhà ở (có làm đơn báo
lưu) đề nghị hội xét cho HS tạm trú thời hạn ba tháng*

Ý KIẾN TỔ CÔNG TÁC NHCTĐV
U.B.N.D. T.P.

Ngày 10 tháng 9 năm 1986

Người đề xuất,

Phan

Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ

*Đề nghị quyết cho tạm trú
đến hết ngày: 30/12/86*

PHE DUYỆT CỦA U.B.N.D. T.P.

Ngày 10 tháng 9 năm 1986

T.L. U.B.N.D. Thành phố

Sylvan

Ngày 10 tháng 9 năm 1986

TH. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P.

Trưởng phòng QLHC & TTXH

PHÓ TRƯỞNG C.A. QUẬN



Phan

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT
HS đã hết hạn
tư đề nghị
Cho tạm trú tại
hạn ba tháng

Ý KIẾN TỔ CTNHCTĐV
UBND TP

Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ

Giải quyết cho tạm trú
đến ngày 30/03/87

Ngày 07 tháng 01 năm 1987
Người đề xuất

PHÊ DUYỆT CỦA UBND TP
Ngày 07 tháng 01 năm 1987
TL. UBND TP

Ngày 07 tháng 01 năm 1987
TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P.
Trưởng phòng QLHC & TTXH

Cua

Phan



TRƯỞNG C.A. QUẬN

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT
Đề nghị BCT
HS tạm trú tại
thời

Ý KIẾN TỔ CTNHCTĐV
UBND TP

Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ

Giải quyết cho tạm trú
đến ngày 30/06/87

Ngày 07 tháng 01 năm 1987
Người đề xuất

PHÊ DUYỆT CỦA UBND TP
Ngày 07 tháng 01 năm 1987
TL. UBND TP

Ngày 07 tháng 01 năm 1987
TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P.
Trưởng phòng QLHC & TTXH
PHÓ TRƯỞNG C.A. QUẬN

Cua

Phan



Đoàn Văn Phan

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT

Ý KIẾN TỔ CTNHCTĐV
UBND TP

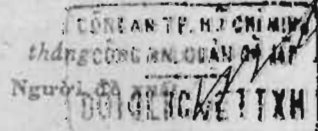
Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ

SAO Y BẢN CHÍNH

LIÊN TỈNH TẠNG THU CÔNG AN
QUẬN CỎ VẤP

Ngày 11/08/1992
Đỗ 180

Ngày



PHÊ DUYỆT CỦA UBND TP
Ngày tháng năm 1987
TL. UBND TP

Ngày tháng năm 1987
TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P.
Trưởng phòng QLHC & TTXH

Phan Văn Mười

Quân đội Việt Nam
Số 185 / QĐ - 1978

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 1978

LY 11 - 1 - 11

Về việc phục hồi quyền công dân cho

Nguyễn Hữu Sinh

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN ĐÀ NẴNG

Căn cứ luật tổ chức hội đồng nhân dân và ủy ban hành chính
của cấp ngày 27 tháng 10 năm 1972.

Căn cứ chính sách là diện bầu hành ngày 25-5-1976 của chính
phủ cách mạng lâm thời cộng hòa dân Việt Nam đối với những
người làm việc trong quân đội, thành viên của chế độ cũ.

Xét đề nghị của Ủy ban trưởng Công an Quận Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay công bố phục hồi quyền công dân cho:
Nguyễn Hữu Sinh là sĩ quan, viên chức của chế
độ cũ, cư ngụ tại: **105/102GB, Phường 03, Đà Nẵng**
Quận Đà Nẵng đã hết thời hạn quản lý của quân chế.

ĐIỀU 2: Phục hồi quyền chính thức tương đương quyền công dân
với mọi quyền lợi, nghĩa vụ của công dân khác, tính từ ngày hết
hạn của quản quân chế: **23-11-1978** nếu không phạm pháp.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân, Công an Quận,
ỦY BAN 17 thường và đương sự chịu trách nhiệm thi hành quyết định
này.

HỌ TÊN

Chức vụ



- Ủy ban Thành Phố
- Ban pháp chế Thành Phố
- Ủy ban An ninh Thành Phố
- Ủy ban Văn hóa Thành Phố

Việc này, Ủy ban nhân dân Quận Đà Nẵng công bố và thực hiện.

CHỦ TỊCH SĄBY BAN CHANH

CHỦ TỊCH THÀNH PHỐ

5378

TONG THAM-MUU TRUONG
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA

(/IET NAM CONG HOA
BO QUOC-PHONG
BO TONG THAM-MU
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA

—o6666o—

So 742 /TTH/ND.-

- Chieu Hien-Phep ngay 01 thang 04 nam 1967.

//Y CHI - DINH

DIU 1. - Nhung Si-quan cap Uy IPQ va CLQ oo ten duoi day da duoc ghi ten vao Bang thang-thuong thuong-nien, nien-khoa 1970, duoc thang-cap Dai-Uy Thuc-thu ke tu ngay 01 thang 10 nam 1970 :

B- Cap Dai-Uy Thuc-Thu Tham-Nien :

Bo - Binh

1.-

G- Cap Dai-Uy Thuc-Thu Tuyen-Lua :

Bo - Binh

1.-

HA-PHUONG QUAN

1.-

137.- Trung-Uy/DU (Dai-Uy Ng) NGUYEN-HUU-TINH, S₁.42/150.042 PK/Gia-Dinh.

203.-

DIU 2. - Tham-Muu Truong Bo TTH chieu nhien-vu thi-hanh Nghi-Dinh nay./-

Y

NOI NHAN :

KBC.40.02, ngay 05 thang 10 nam 1970.

Dai-Tuong CAO-VAN-VI NH,

Tong Tham-Muu Truong Quan-Luc/WICH

(An - Ky).

TRICH SAO DUOI SO : -6095/TKQB/QTW/QTW/GP/BS, ngay 28-10-1970 cua TK/Gia-Dinh.
-2532/LD3/01/QS/BS, ngay 04-11-1970 cua Lien-Doi 3/1/DP.

T RICH SAO Y BAN SAO

"De bo-tuc vao ho-so thang-thuong"

KBC.60.76, ngay 4 thang 06 nam 1973.

Thieu-Ta TRAN-VAN-TAN,

Tieu-Doan Truong Tieu-Doan 318/DP.

(/IET NAM CONG HOA

BO QUOCPHONG

BO TONG THAM-MUU/QLVICH

QUAN DOAN III VA QK.3

BIET-KHU THU-DO

TIEU-KHU GIA-DINH

TIEU-DOAN 318/DP

So 649 /P318/BHV/DP/BS.-

30th Thư Yêu cầu

Chữ họ Nguyễn-Hữu Bình

SS. 22/HC ngày 31/3/77

CHUNG HANH BAN (C) cấp dưỡng (tính)

TRƯỜNG P. 13, Q. GO VAP

CH. 13

Bản sao của hồ sơ này
có 19 trang từ mặt Chữ
(những trang có mặt Chữ
trước đây là các nhà)



TRƯỜNG QUỐC HỒNG



Số phát giao

Nguyễn - huu - Linh 19/2 Chi họ

Nguyễn - huu - Canh 1966 con

chi họ

Nguyễn

Nguyễn huu binh

Xét nhân: Hồ của ông ông huu binh

Số 02 nhân khau Chanh

B.N. Hong 07 - 08 - 78

T. an. b. a. d. hi

T. B. Mreunho

ong: van ca

THA THUL E HI

Số I Chung từ xác nhân LS anh

Nguyễn huu Linh gồm 2 khoản

Bao binh & ngay 8/8/1978

M. Ban Can sự số I

for training

form - quang - Linh



Thưa
Ông Nguyễn Hữu Dĩnh
ở Phan Khôi

Viết thư ngày 11/8/72



Nguyễn Văn Tâm





Tổng cộng - T - 160

Đã nộp thuế x 8 đ 25 = 35 đ 00

Đã nộp thuế x 8 đ 25 = 35 đ 00

Đã nộp thuế x 8 đ 25 = 35 đ 00

30/11/28

T/công

Đã nộp

Đã nộp

Đã nộp

Đã nộp

Đã nộp

Đã nộp

Đã nộp

Đã nộp

THU LẬP



Đọt ngọt	20 gr	0 30
Đọt chua	10 gr	0 22
Đọt chua	39	3 00
Đọt chua	0 kg 5	0 95
Đọt chua	1 kg	1 80
Đọt chua	1 cây	0 48
Đọt chua	12 kg	0 60
Đọt chua	3 l	1 50
Đọt chua	3 c	0 10
		8 95
		HT 2

Chuvail

Mục tiêu 1 m 1,30
25/1/29

Chuvail

Đọt chua 1/79
1,5 = 0 275

24/21/79

Chuvail

Đầu Cầu III / 19
 $6^l = 3^l$
 DT?



4/29 : $6^l = 3^l$
 $1^l = 1,20$

0,20
 4,50 Bm

DT?
Thao

Satru	2 ^m	$\times 4,2 = 8,40$
15.6 ^l	2 ^m	$\times 563 = 11,26$
Diem	0,10	<u>7,41</u>
Rep	4,80	27,07
chi	0,56	

$\frac{1}{2} = 50$
 2,00
 150 $\frac{1}{2} = 0,75$



$\frac{1}{2} = 50$
 8/1/190



mail 1 hr	1d 60
1/2 kg	1, 15
10 lb	1, 00
1e	2, 00
1e	0, 15
	0, 15
Thurs 1d	2, 00
100 ngol	0, 30
	8, 20
22/2/80	

-D x 11 Vinny

T. P 1502





AB

Pratic
Kem

2,1 x 8,25 = 18,375

loh

2m

1 hiệp

= 19#775

193

(west)

Trưng Th. PB

Nghĩa

1^m 9 x 1 = 9.0

da³ +²

3/12

→ sưng

Wu

7/12

nguyet

2 l dau⁸

Sonnet

BATHING



Đầu

19/81

2. lit

DẤU LÊ PHU

Trương

Trương

dầu

14/10

27

Trương



D.4.

5.5 = 5.4 đ

Nghị quyết

10 đ = Sau nửa
125 đ
Ban

DẤU LÊ PHU l. dân

1 đ 11.2.83

Vu



71 182

hỏi 2 l. = 18 đ 10

Deputy

27/2/57

Don't say, d...

$$r, \ell \rightarrow \infty$$


C. J. ...

11. $2^{10} = 28$



10/11/83
V. R. R. R.
tuy

B. TM

giữ giấy 01 lít
26/5/83
bait

ta 21 lít
22/09/83



Đã mua 8 kg gạo
14.11.83

Đã mua gạo 0 kg 19/11/83

Viết



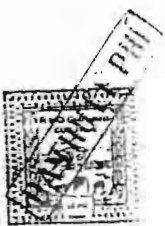
28
30/1/82

Vinh

thư gửi quê 28

28 - 1 - 82

Remile





Phát 920 + Chức phẩm

họ: Nguyễn-huân Linh

BATHOLEPHI



Danh sách Đoàn học sinh Nguyễn Văn Bính

1. Nguyễn Văn Bính : Chủ hộ
2. Nguyễn Văn Bính : Con ruột

Chu Ho

uphill
up again here. End.



Đã 1 tháng rồi kể từ khi
Đinh Văn Nguyên khai khẩn: Hồ Lũy -
Lũy Lũng gồm có ruộng cấy lúa bình có 22 thửa
ở xã Xuân.

Backlund, Roger 8/8/78
 File from him re fo' I
 for trial

B. N. G. Aug 08-08-09
T. M. L. N. d. G.
T. P. M. M. M.

Aug. 11. 1891. 1891



Phân viện nghiên cứu y học



20/11/78

Tiền gửi

35.20

Nhà

Ngày 20/11/78

Quỹ

Đã gửi 5	2,25
Số tiền gửi 10	1,50
Thẻ tiền 10	1,00
Bưu phí gửi	0,10
Tổng cộng	5,85
	6,00



Mật	20 gr	0.30
	10 gr	0.22
Chả giò	3 g	3.00
Chả giò	0, kg	0.95
Tân	1 kg	1.80
Kem	1 cây	0.48
Dầu	12 l	0.60
Dầu lửa	3 l	1.50
Dầu lửa	3 l	0.10
		8.95

ĐA XUẤT HÀNG DTZ
25/1/79. *Uluas*

Mật tết 1 kg 1,30
25/1/79.
Uluas

Sau tết 1/79
25/1/79. *Uluas*

SÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

CA quân GT Vấp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 19

ngày 28 tháng 07 năm 89

GIẤY TRIỆU TẬP

(LẦN THỨ I)

Yêu cầu Nguyễn Hải Tinh

Hiện ở tại (hoặc nơi làm việc) 106/1400/29.B

Tổ 7 Phường 13 QV

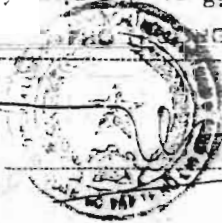
Đúng 13 giờ 30 ngày 28 tháng 07 năm 1989

có mặt tại Đội DT XH CA quân GT Vấp

để giải quyết theo Cam kết

Khi đến mang theo giấy triệu tập và gặp Trí

DT XH



Đại Úy: Trần Đình Chuẩn

hen 8h ngày thứ 2-3-

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH / CÔNG AN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Công an xã Vĩnh Giu Vấp

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số : 85

Độc lập ngày 10 tháng 08 năm 1989

GIẤY TRIỆU TẬP

(LẦN THỨ I)

Yêu cầu

Nguyễn Văn Cảnh

Hiện ở tại (hoặc nơi làm việc)

106 / 1129 B T. 1

7 phường 13 Độc lập

Đúng 8 giờ

ngày 11 tháng 08 năm 1989

có mặt tại

Đội ĐTXH Công an xã Vĩnh Giu Vấp

để

Giải quyết theo cam kết của ông

Khi đến mang theo giấy triệu tập và gặp

Chị

Nhà



Thieu 1. Thanh Phước

hơn 8h ngày 31-08-1989
đến đơn ĐTXH giải quyết
theo cam kết.

Trần
Ceri

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

C.A. Q. Q. 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 190

Q. 1 ngày 26 tháng 05 năm 1989

GIẤY TRIỆU TẬP

(LẦN THỨ III)

Yêu cầu Ông Nguyễn Văn Bình

Hiện ở tại (hoặc nơi làm việc) 106/1129 B

phường 13 Q. 1

Đứng 14 giờ ngày 26 tháng 05 năm 1989

có mặt tại Đội ĐTXH Công an Quận GV

để g/q trả tiền thi cam kết của Ông

Khi đến mang theo giấy triệu tập và gặp

Đội ĐTXH



Công an Quận
GV

Đội ĐTXH Công an Quận GV